

Số: 1143/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 11 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh; tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1200/TTr-SNV ngày 12/02/2026 và Công văn số 1685/SNV-TCBC ngày 11/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã năm 2026, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ngành năm 2026 như sau:

- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp khác thuộc Sở Nội vụ là **163 biên chế** (trong đó, hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 161 biên chế, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 02 biên chế).

- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp khác thuộc Sở Tư pháp là **67 biên chế** (trong đó, hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 66 biên chế, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 01 biên chế).

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp khác thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường là **475 biên chế**.

2. Điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND cấp xã năm 2026 là **1.223 biên chế** (*Có Phụ lục kèm theo*).

3. Biên chế dự phòng sau khi điều chỉnh là **708 biên chế**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường có trách nhiệm:

- Phân bổ hoặc tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định cụ thể số lượng người làm việc được giao, sắp xếp, bố trí viên chức theo vị trí việc làm cho các đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Báo cáo kết quả phân bổ số lượng người làm việc được giao về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) trước ngày 15/4/2026.

- Quản lý số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

2. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm đề xuất, bố trí kinh phí, hướng dẫn sử dụng kinh phí để chi trả cho viên chức và các nội dung khác có liên quan theo quy định.

3. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành các quy định về phân bổ, quản lý, sử dụng số lượng người làm việc; tinh giản biên chế, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Duy Đông

Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP KHÁC THUỘC UBND CẤP XÃ NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: 1143/QĐ-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh)

TT	Đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN tạm giao năm 2026	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN sau khi điều chỉnh năm 2026
1	Xã Hy Cương	7	10
2	Phường Nông Trang	8	10
3	Phường Việt Trì	10	11
4	Phường Thanh Miếu	11	12
5	Phường Vân Phú	8	10
6	Phường Phong Châu	9	10
7	Xã Chí Đám	6	8
8	Xã Bằng Luân	6	7
9	Xã Yên Kỳ	6	7
10	Xã Vĩnh Chân	6	7
11	Xã Quảng Yên	6	7
12	Xã Đông Thành	6	7
13	Xã Chí Tiên	6	7
14	Xã Liên Minh	6	8
15	Xã Trạm Thán	6	7
16	Xã Bình Phú	6	9
17	Xã Phù Ninh	7	8
18	Xã Xuân Viên	6	8
19	Xã Thượng Long	6	7
20	Xã Yên Lập	6	7
21	Xã Tiên Lương	6	7
22	Xã Vân Bán	6	7
23	Xã Hiền Quan	6	7
24	Xã Vạn Xuân	6	7
25	Xã Thọ Văn	6	7
26	Xã Tam Nông	6	7

TT	Đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN tạm giao năm 2026	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN sau khi điều chỉnh năm 2026
27	Xã Xuân Lũng	6	7
28	Xã Phùng Nguyên	6	11
29	Xã Bản Nguyên	6	10
30	Xã Lâm Thao	6	9
31	Xã Võ Miếu	6	8
32	Xã Yên Sơn	6	9
33	Xã Thanh Sơn	6	8
34	Xã Đào Xá	6	8
35	Xã Minh Đài	6	7
36	Xã Tân Sơn	6	8
37	Phường Hòa Bình	11	14
38	Phường Kỳ Sơn	7	9
39	Xã Thịnh Minh	6	8
40	Phường Thống Nhất	7	12
41	Phường Tân Hòa	7	11
42	Xã Mai Châu	7	10
43	Xã Mai Hạ	7	11
44	Xã Bao La	6	10
45	Xã Tân Mai	6	9
46	Xã Pà Cò	6	8
47	Xã Cao Phong	6	10
48	Xã Thung Nai	6	8
49	Xã Mường Thàng	6	10
50	Xã Đà Bắc	5	8
51	Xã Cao Sơn	5	8
52	Xã Tiên Phong	5	7
53	Xã Tân Pheo	5	6
54	Xã Quy Đức	5	7
55	Xã Mường Vang	5	6

TT	Đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN tạm giao năm 2026	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN sau khi điều chỉnh năm 2026
56	Xã Thượng Cốc	5	6
57	Xã Đại Đồng	7	9
58	Xã Nhân Nghĩa	5	7
59	Xã Yên Phú	5	8
60	Xã Lạc Thủy	8	12
61	Xã An Nghĩa	8	11
62	Xã An Bình	9	12
63	Xã Lương Sơn	6	10
64	Xã Liên Sơn	9	13
65	Xã Cao Dương	6	9
66	Xã Tân Lạc	6	10
67	Xã Mường Bi	5	9
68	Xã Toàn Thắng	5	7
69	Xã Vân Sơn	5	6
70	Xã Mường Hoa	5	7
71	Xã Yên Thủy	7	10
72	Xã Lạc Lương	7	10
73	Xã Yên Trị	7	10
74	Xã Nật Sơn	5	6
75	Xã Mường Động	6	10
76	Xã Kim Bôi	5	7
77	Xã Hợp Kim	6	8
78	Xã Dũng Tiến	5	8
79	Xã Tam Sơn	7	9
80	Xã Sông Lô	7	9
81	Xã Yên Lãng	6	7
82	Xã Lập Thạch	7	9
83	Xã Tiên Lữ	7	8
84	Xã Thái Hòa	6	7

TT	Đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN tạm giao năm 2026	Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN sau khi điều chỉnh năm 2026
85	Xã Tam Đảo	9	10
86	Xã Tam Dương	7	8
87	Xã Hội Thịnh	6	8
88	Xã Hoàng An	7	8
89	Xã Vĩnh Tường	7	8
90	Xã Thổ Tang	7	9
91	Xã Vĩnh Hưng	6	8
92	Xã Tê Lỗ	7	8
93	Xã Tam Hồng	6	7
94	Xã Nguyệt Đức	9	10
95	Xã Bình Xuyên	6	8
96	Phường Vĩnh Phúc	25	26
97	Phường Vĩnh Yên	17	19
98	Phường Phúc Yên	13	15

Trang cuối./.